Danh mục ngành học khuyến nghị cho lưu học sinh nước ngoài hệ đại học và dự bị năm 2025 của Đại học Hoa Kiều

Cơ sở Tuyền Châu

Viện/Khoa	Mã số	Phương hướng & Tên gọi chuyên ngành	Thời gian đào tạo (năm)	Khối tuyển sinh
Viện Quốc tế	01	Nhóm ngành Kinh tế học (Giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh, bao gồm chuyên ngành Tài chính, chương trình song bằng Trung-Mỹ 1+2+1, có thể liên thông CFA – Chuyên gia phân tích tài chính Hoa Kỳ)	4	Nhận cả khối Khoa học xã hội và Tự nhiên
	02	Nhóm ngành Quản trị Kinh doanh (Giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh, bao gồm chuyên ngành	4	Nhận cả khối Khoa học xã hội và Tự nhiên

		Quản lý tài chính, chương trình song bằng Trung-Mỹ 1+2+1, có thể liên thông chứng chỉ ACCA – Chứng chỉ hành nghề quốc tế)		
	03	Kinh doanh quốc tế (Giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh, có thể liên thông chương trình liên kết cử nhân–thạc sĩ 3+1 hoặc 3+1+1 với các trường đại học danh tiếng của Anh)	4	Nhận cả khối Khoa học xã hội và Tự nhiên
Khoa Kinh tế & Tài chính	04	Tài chính học	4	Nhận cả khối Khoa học xã hội và Tự nhiên
	05	Kinh tế học	4	Nhận cả khối Khoa học xã hội và Tự nhiên

	06	Kinh tế & Thương mại Quốc tế	4	Nhận cả khối Khoa học xã hội và Tự nhiên
	07	Thương mại Điện tử	4	Nhận cả khối Khoa học xã hội và Tự nhiên
Khoa Luật	08	Luật học	4	Nhận cả khối Khoa học xã hội và Tự nhiên
Khoa Văn học	10	Ngôn ngữ & Văn học Trung Quốc	4	Nhận cả khối Khoa học xã hội và Tự nhiên
	11	Ngôn ngữ học Ứng dụng	4	Nhận cả khối Khoa học xã hội và Tự nhiên
Khoa Ngoại ngữ	12	Tiếng Anh	4	Nhận cả khối Khoa học xã hội và Tự nhiên
	13	Tiếng Nhật	4	Nhận cả khối Khoa học xã hội và Tự nhiên
Viện Khoa học Toán học	14	Toán học & Toán học Ứng dụng	4	Khối Tự nhiên
Viện Y học	16	Y học Lâm sàng	5	Khối Tự nhiên

	17	Dược học	4	Khối Tự nhiên
Khoa Quản trị Kinh doanh	18	Quản lý Tài chính	4	Nhận cả khối Khoa học xã hội và Tự nhiên
	19	Quản lí Thông tin & Hệ thống thông tin	4	Khối Tự nhiên
	20	Quản trị Kinh doanh	4	Nhận cả khối Khoa học xã hội và Tự nhiên
	22	Marketing	4	Nhận cả khối Khoa học xã hội và Tự nhiên
Khoa Mỹ thuật	27	Mỹ thuật học (minh họa sách tranh)	4	Nhận cả khối (thi năng khiếu)
	28	Thiết kế sản phẩm (sản phẩm nghệ thuật, nội thất và đồ gỗ)	4	
	29	Thiết kế truyền thông thị giác	4	

Cơ sở Hạ Môn:

Viện/Khoa	Mã số	Phương hướng & Tên gọi chuyên ngành	Thời gian đào tạo (năm)	Khối tuyển sinh
Viện Quan hệ Quốc tế	31	Quan hệ Quốc tế	4	Khối Văn Sử
Viện Hoa văn (Cơ sở Long Chu Trì)	32	Giáo dục Hán ngữ Quốc tế	4	Nhận cả khối Khoa học xã hội và Tự nhiên
	33	Giáo dục tiếng Hoa *(không yêu cầu chứng chỉ HSK)*	4	Nhận cả khối Khoa học xã hội và Tự nhiên
	34	Ngôn ngữ Trung Quốc *(bao gồm: tiếng Trung thương mại, tiếng Trung du lịch, tiếng Trung biên phiên dịch; không yêu cầu chứng chỉ HSK)*	4	Nhận cả khối Khoa học xã hội và Tự nhiên
	35	Chương trình	1	Nhận cả khối

		dự bị đại học (hướng ngôn ngữ Trung Quốc)*(không yêu cầu HSK; xem chi tiết ở ghi chú 3)*		Khoa học xã hội và Tự nhiên
	36	Chương trình dự bị đại học (hướng chuyên ngành) *(bao gồm khối Xã hội và Tự nhiên; xem chi tiết ở ghi chú 4)*	1	Khối Tự nhiên/Khối Văn Sử
Khoa Báo chí & Truyền thông	37	Truyền hình phát thanh	4	Nhận cả khối Khoa học xã hội và Tự nhiên
	38	Báo chí	4	Nhận cả khối Khoa học xã hội và Tự nhiên
Khoa Cơ điện tử & Tự động hóa	40	Kỹ thuật Trí tuệ nhân tạo	4	Khối Tự nhiên
	41	Thiết kế Công nghiệp	4	Khối Tự nhiên
Khoa Khoa học	42	Khoa học & Kỹ	4	Khối Tự nhiên

& Kỹ thuật Vật liệu		thuật vật liệu		
Viện Khoa học & Kỹ thuật Thông tin	44	Kỹ thuật điện và tự động hóa	4	Khối Tự nhiên
	45	Khoa học và công nghệ điện tử	4	Khối Tự nhiên
	46	Thiết kế vi mạch và hệ thống tích hợp	4	Khối Tự nhiên
	47	Kỹ thuật viễn thông	4	Khối Tự nhiên
Viện Khoa học & Kỹ thuật Máy tính	48	Khoa học máy tính *(bao gồm: Khoa học và công nghệ máy tính, Kỹ thuật phần mềm, Trí tuệ nhân tạo, An ninh thông tin)*	4	Khối Tự nhiên
Khoa Kỹ thuật Xây dựng	49	Kỹ thuật Xây dựng	4	Khối Tự nhiên
	50	Kỹ thuật Quản lý	4	Khối Tự nhiên

Viện Kiến trúc	57	Kiến trúc	5	Nhận cả khối Khoa học xã hội và Tự nhiên
Viện Âm nhạc & Vũ đạo	60	Âm nhạc	4	Nhận cả khối (thi năng khiếu)
	61	Vũ đạo	4	

Ghi chú:

1. Ngành xét tuyển theo khối: là chỉ yêu cầu về nền tảng học tập của học sinh trong giai đoạn trung học. Ví dụ, các ngành thuộc khối Khoa học – Kỹ thuật không khuyến khích học sinh chưa từng học các môn như Vật lý, Hóa học, Sinh học hoặc Công nghệ thông tin đăng ký. Các ngành "chấp nhận cả khối Xã hội và Tự nhiên" thì không giới hạn đối tượng học sinh đăng ký.

2. Yêu cầu trình độ HSK:

Các ngành khối Văn sử và ngành chấp nhận cả hai khối: yêu cầu trình độ HSK cấp 5 trở lên. Các ngành khối Khoa học – Kỹ thuật: nguyên tắc cũng yêu cầu HSK cấp 5 trở lên. Các ngành như Ngôn ngữ Trung Quốc, Giáo dục tiếng Hoa, và Chương trình dự bị đại học (hướng Ngôn ngữ Trung Quốc) không yêu cầu HSK.

3. Chương trình dự bị đại học (hướng Ngôn ngữ Trung Quốc): Dành cho những học sinh chưa đạt yêu cầu tiếng Trung để vào học chương trình đại học chính quy. Sinh viên sẽ học theo mô hình "Tiếng Trung + chuyên ngành", qua một năm học tăng cường để nâng cao toàn diện năng lực tiếng Trung, kiến thức nền tảng chuyên ngành và năng lực giao tiếp xuyên văn hóa. Sau khi hoàn thành và đạt yêu cầu, có thể chuyển tiếp vào chương trình cử nhân chính quy.

4. Chương trình dự bị đại học (hướng chuyên ngành): Gồm lớp khối Xã hội và lớp khối Tự nhiên, chú trọng củng cố và nâng cao kiến thức trung học phổ thông. Sau khi hoàn thành và vượt qua đánh giá tổng hợp, có thể chuyển tiếp trực tiếp vào chương trình đại học của trường.

5. Các ngành nghệ thuật – năng khiếu (Âm nhạc học, Múa, Giáo dục thể chất,

Mỹ thuật học, Thiết kế sản phẩm, Thiết kế truyền thông thị giác): yêu cầu học sinh có nền tảng chuyên môn tương ứng; nếu cần thiết, nhà trường sẽ tổ chức kiểm tra lại trình độ.

6. Chuyển ngành hạn chế:

Sinh viên học các ngành năng khiếu hoặc các ngành giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh (03 ngành của Viện Quốc tế) không được phép chuyển sang các ngành đại học thông thường khác. Sinh viên các ngành đại học thông thường cũng không được chuyển sang học các ngành năng khiếu hoặc các ngành toàn tiếng Anh nêu trên.

7. Danh mục ngành học: là danh sách chuyên ngành khuyến nghị dành cho lưu học sinh quốc tế. Ngành tuyển sinh thực tế căn cứ vào hệ thống đăng ký trực tuyến và tình hình mở lớp cụ thể. Trường xây dựng chương trình đào tạo riêng biệt cho các ngành nằm trong danh mục, các ngành không nằm trong danh mục không có chương trình đào tạo riêng cho lưu học sinh.

8. Chương trình đào tạo tích hợp 2 cơ sở "1+3": Một số ngành áp dụng mô hình đào tạo kết hợp giữa hai khu học xá, tức là năm đầu tiên và các năm tiếp theo sẽ học tại các cơ sở khác nhau. Khu học xá khi nhập học sẽ căn cứ vào sắp xếp cuối cùng của nhà trường.